



Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Truyền Đạo qua hoá cải (E. Bonnín) 2
- Bảo trợ ứng viên (Khởi Tiên cursillo) 4
- Chủ trương thể tục ở Pháp (ĐỒ Giuse Mai Đức Vinh) 6
- Theo Thầy (Duy Bình) 7
- Niềm vui trợ « Táo » (HCT) 10
- Thánh Ý Chúa (Một cursillista) 11

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 10/05/2009 : 14g00—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 24/05/2009 : 14g30 -16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620

Fax. +33 (0) 156802268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Đức Kitô Phục Sinh là nền tảng của giáo lý kitô giáo. "Nếu Đức Kitô không trỗi dậy thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả Đức Tin của anh em cũng trống rỗng..." (1 Cr 15, 14). Từ hai ngàn năm trước cho đến hiện nay, vẫn có những con người, những luận cứ chối bỏ Sự Thật này. Thậm chí chính những kẻ đã chủ mưu sát hại Đức Kitô, đã chứng kiến Đức Kitô trỗi linh hồn trên Thánh Giá, đã áp dụng biện pháp niêm phong ngôi mộ Đức Kitô và cho cả một đội quân lính La Mã canh gác... mà còn cố tình bóp méo sự thật, cho rằng Đức Kitô đã không chết trên thập giá và đã rời ngôi mộ đi một chỗ khác, hoặc đã chết nhưng được các môn đệ ăn cắp xác mang đi tạo nên cái "huyền thoại sống lại" (x. Mt, 27, 62-66).

Nhưng Sự Thật vẫn là Sự Thật. Đức Kitô Phục Sinh không phải là huyền thoại. "Sao các bà lại tìm Người sống giữa kẻ chết ? Người không còn đây nữa, nhưng đã trỗi dậy rồi" (Lc 24, 5-6). Thánh Phaolô đã viết, sau khi chiến thắng sự chết, Đức Kitô phục Sinh đã hiện ra với rất nhiều người trong nhiều lần (x.1Cr 15, 3-10). Không phải là hồn ma xuất hiện mà chính là Đức Kitô Phục Sinh vì Ngài đã cùng ăn uống với các môn đệ, để cho ông Tôma xỏ tay vào các vết thương của Ngài. Từ đó các Tông Đồ và người kitô giáo luôn làm chứng nhân cho Sự Thật này. Ngài đã phán "Chính Thầy là đường, là sự thật và là sự sống..."(Ga 14, 6). Mục đích cuộc đời chúng ta là đi tìm và đưa người khác tìm đến Đức Kitô Phục Sinh. Tìm đến Ngài là tìm ra con đường cứu rỗi, tìm đến sự sống đời đời và tìm đến Sự Thật vĩnh cửu. Sự Thật là gì nếu không phải là Tình Yêu vô biên của Thiên Chúa đã dành cho con người từ trước khi vũ trụ được tạo thành.

Nhiều người cho rằng trên đời, nếu có gì khó tìm được nhất, đó là Sự Thật. Thế giới đầy dẫy những dối trá. Sự giả dối ngày càng trở nên quán tính của thời đại và của nhiều tập thể con người, nhất là những kẻ nắm quyền lực. Mà không có Sự Thật thì cũng không có Công Lý, Công Bằng. Các thế lực của ác thần đang tận dụng sự dối trá để tấn công vào bệ đá của Giáo Hội. Cursillistas, như lời Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô Đệ Nhị, là một phong trào của Giáo Hội. Vì thế nhiệm vụ của chúng ta là phải duy trì và bảo vệ Sự Thật và Công Lý trên đời. Chúng ta là men trong bột để làm dậy bột thế gian. Hãy thông hiệp cùng Đức Thánh Cha trong kinh nguyện và cầu khẩn Thiên Chúa xuống ơn dồi dào cho người để thêm sức mạnh lèo lái con thuyền Giáo Hội qua cơn phong ba bão táp.

Trong niềm vui mừng vì Đức Kitô đã sống lại thật, chúng ta hãy chạy tới với Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thánh Ngài trong Tháng Hoa này để xin Mẹ dẫn chúng ta tới với Con Mẹ, tới Sự Thật và Công Lý vẹn toàn. Xin Mẹ cầu bầu cho hai khoá Cursillo sắp tới của chúng con.

Văn Phòng Điều Hành

CHÚA ĐÃ SỐNG LẠI THẬT! ALLELUIA! ALLELUIA!



TRUYỀN ĐẠO QUA VIỆC HOÁN CẢI

Trong tinh thần cùng với Phong Trào trên đường tìm về nguồn, bản tin sẽ đăng một số tài liệu do chính ông Edouardo Bonnin, vị sáng lập Phong Trào viết. Xin được gửi đến quý anh chị Cursillistas.

ĐẠI HỘI CỦA CÁC BUỔI HỌP NHÓM : ULTREYA

Chính vì các buổi Họp Nhóm luôn có nguy cơ biến thành việc khâm phục lẫn nhau, thành một nhóm chỉ biết có mình hoặc là một nhóm bị điều khiển bởi một người biết khéo quản lý và vận dụng cả nhóm, từ bên trong cũng như bên ngoài, nên các nhóm phải là một phần trong các sinh hoạt mang tính phổ cập hơn, đa dạng hơn mà ngày Đại hội Ultreya mang lại.

Đại hội Ultreya là buổi gặp gỡ của các nhóm hoặc buổi Họp của các buổi Họp Nhóm. Các nhóm và các thành viên tham gia trong đó có cùng một mục đích như lúc đi tham dự buổi Họp Nhóm đó là chia sẻ những gì mà mỗi người hoặc mỗi nhóm đang trải nghiệm qua ; chứ họ KHÔNG ĐẾN ĐỂ được lãnh hội kiến thức hoặc nhận lãnh những lời chỉ dẫn.

Nếu mục đích của Ultreya nhằm vào mục tiêu giáo dục và tổ chức thì nó đã không có được cái tính phổ quát mà rõ ràng chính cái đặc tính này đã tạo nên tính chất và mang lại một định nghĩa cho Phong Trào.

Nếu đúng như vậy (ví dụ tính giáo dục và tổ chức) thì rõ ràng là chúng ta thà chia thành các nhóm nhỏ có cùng các sinh hoạt như vậy thì tốt hơn. Thay vì thế và dễ nhất quán với những gì mà chúng ta đã duy trì ngay từ ban đầu của Phong Trào Cursillo mục đích chỉ đơn giản là cung cấp một cơ hội cho mỗi một người được chia sẻ những cảm nghiệm của họ để duy trì và thúc đẩy cái tâm lý hành hương của việc hoán cải. Do vậy, Đại hội Ultreya càng có cấu trúc lớn và rộng rãi hơn thì nó lại càng trở nên hữu hiệu và có kết quả hơn.

Chính vì vậy mà chúng ta dứt khoát phản đối cái khái niệm khổng chế hay sắp đặt những buổi Họp Nhóm Ultreya . Bởi vì việc sắp đặt hay khổng chế không có chỗ đứng ở một nơi mà mục tiêu của nó phải mang tính « tự phát » nếu như còn muốn duy trì sự hoán cải.

Những người kitô hữu ngày nay thường than phiền về việc xuất hiện nhiều giáo phái này nọ nhất là trong số những người trẻ, nhưng chúng ta lại quên rằng, nhìn chung, chính vì chúng ta thiếu cái tính đơn giản của phép rửa tội (cái lòng nhiệt tình đối với những gì đơn giản - bởi vì nó sẽ kéo dài mãi) và những nỗi hân hoan khi đón nhận Tin Mừng rằng THIÊN CHÚA YÊU THƯƠNG CHÚNG TA - đến độ nhiều người đã bị thôi thúc đi tìm kiếm bên ngoài Giáo Hội, những gì mà họ lẽ

ra hoàn toàn có quyền được tìm ra ngay trong Giáo Hội bởi vì đó chính là một phần thiết yếu của những di sản Đức Kitô để lại và vì thế chúng ta được quyền thừa hưởng vì là con cái Thiên Chúa.

Điều này không có ý nói là chúng ta mong muốn Ultreya phải có một bầu không khí « khó nuốt » của các giáo phái, hoặc nó phải tập trung vào việc vun trồng những « cảm giác ». Tuy nhiên nó cũng không thể bóp nghẹt tinh thần chia sẻ về những gì người ta đang thực sự cảm nghiệm hoặc một nỗi hân hoan tràn đầy của những người đang ý thức được rằng họ là những người con thân yêu của Thiên Chúa.

Đáng buồn là có nhiều người cứ nằng nặc muốn biến ULTREYA thành nơi nghiên cứu hoặc thành những sinh hoạt được điều hợp thay vì là nơi chia sẻ cảm nghiệm.

Khi việc này xảy ra, dù là mục đích của họ cao cả như thế nào thì trọng tâm của nó đã chuyển xa dần khỏi cái tiến trình hoán cải, mà ban đầu ngay cả những người trung thành nhất cũng rất khó nhận diện ra, cho đến khi toàn bộ trọng tâm đã đổi từ việc ĐANG LÀ và ĐANG TRỞ THÀNH một kitô hữu đến việc ĐANG THỰC HIỆN những việc của người kitô hữu. Chính vì muốn ngăn ngừa cái việc thay đổi này mà Đại hội Ultreya phải trung thành với sứ mạng của nó. Toàn bộ Phong Trào đều lệ thuộc vào việc Đại hội phải làm như thế. Một khi Ultreya không còn là dụng cụ của tiến trình hoán cải này nữa và lại biến thành nơi gặp gỡ của những người tin rằng họ biết nhiều hơn và thông thái hơn kẻ khác – thì điều không thể tránh khỏi là chúng sẽ mất dần thành viên và cuối cùng thì như chúng tôi thường nói với chút mỉa mai là, đó là nơi mà những « người tự coi là thánh thiện nhất », « ngu xuẩn nhất » và những kẻ đã tham dự Cursillo « gần đây nhất », họp lại với nhau.

Nói tóm lại, một Đại hội Ultreya thực sự là một nơi hay một cơ hội để những người đang trong tiến trình hoán cải có thể thực sự thấy được rằng họ có thể là người TỐT NHẤT mà không bị người nào khác TỐT HƠN.

Cái cảm giác độc đáo trong tinh thần phúc âm này chỉ có thể đạt được bởi những kẻ đang muốn trở thành những con người hoàn thiện, những người sống đời sống kitô hữu thực sự.

Không may là điều này không xảy ra thường lắm, bởi vì ngay cả những người hay nói về những cảm nghiệm

kỳ diệu khi trở thành « *con người hoàn thiện* » thường cũng khó có thể chế ngự hoặc che dấu được cái « *tính tự cao* » hay cái cảm giác ưu việt của họ, ngoài con người tận tâm và hiểu biết ra, cứ như là con người hoàn thiện nghĩa là « *một người tốt hơn* ».

Nhiều người cứ thúc giục chúng ta trở thành kitô hữu lại khó có thể che dấu chính con người dương dương tự đắc của họ bởi vì họ nghĩ ngoài việc họ đã được rửa tội, họ còn là thành viên của công trình « này » hoặc phong trào « nọ » hay một tổ chức từ thiện hay việc họ có thể học hỏi để biết thêm những điều mà chúng ta, những kitô hữu thuộc loại 'phó thường dân' chẳng biết tí gì cả, vì vậy cái cảm giác thỏa mãn của họ về việc ĐANG LÀ NGƯỜI TỐT « HƠN » KẼ KHÁC làm cho họ không hưởng được niềm vui đơn giản của việc họ « ĐANG LÀ NGƯỜI TỐT HƠN ».

Do đó chúng tôi luôn nhất quyết rằng Đại hội Ultreya phải thể hiện và chứng tỏ, thông qua phương pháp và bầu không khí thích hợp của nó, rằng trong khi người ta có thể trở nên một người hoàn thiện hơn, một kitô hữu sống đời tốt lành hơn, nhưng chúng ta sẽ không bao giờ trở thành một người vượt lên trên con người mà chúng ta thực sự đang là, đó là CON CÁI THIÊN CHÚA.

Đó là lý do tại sao chúng ta quả quyết rằng Đức Thánh Cha sẽ quan trọng hơn vì vai trò ngài là con cái Thiên Chúa hơn là vai trò ngài là vị đại diện của Con Thiên Chúa.

CƠ CẤU HỖ TRỢ CỦA ULTREYA (Trường Lãnh Đạo và các Văn Phòng Điều Hành)

Để tránh cho việc những đặc tính quan trọng và thiết yếu của Ultreya không bị biến thành những trái pháo bông mang nặng tính trình diễn thay vì là một nơi nương tựa, điều thiết yếu là nó phải được hỗ trợ và củng cố bởi một Trường Lãnh Đạo.

Có lẽ vì một mong ước nào đó để có được « *tính ưu việt* », người ta có khuynh hướng xem Trường Lãnh Đạo như là một « *nơi đến* » hoặc « *điểm đến* », thay vì nó thực ra phải là « *điểm khởi hành* ».

Do đó việc này dẫn đến một hình thức tham gia có chọn lựa thay vì, đúng ra nó phải có một hình thức mở rộng cho tất cả những ai muốn tham gia trong môi trường Cursillo và những ai đã đang sống trong tinh thần Ultreya và tinh thần Họp Nhóm.

Điều quan trọng nhất cần nhớ đó là cái vai trò thiết yếu và cơ bản của Trường Lãnh Đạo là để hỗ trợ Ultreya trong lãnh vực của họ. Rồi đến vai trò thứ yếu là để huấn luyện các lãnh đạo của cursillo và tổ chức cũng như bổ sung nhân viên cho văn phòng điều hành và cung cấp các bản Palanca v.v... đó chính là những yêu cầu của Cursillo.

Hơn nữa, Trường Lãnh Đạo, vì là nơi gặp gỡ của những cursillistas có quan tâm đến Phong Trào và việc hoàn thiện phương pháp, còn là nơi hình thành, củng cố và duy trì những quan hệ trong Phong Trào giữa những nơi cách xa nhau hay những quan hệ liên Phong Trào giữa Cursillo và các phong trào khác của kitô giáo hay những người hằng lưu tâm đến việc phát triển tiềm năng trọn vẹn của con người như là con cái của Thiên Chúa.

Còn một vai trò cuối cùng của Trường Lãnh Đạo nữa, đó là « *hạt nhân của việc suy nghiệm* » về vai trò của Cursillo và việc nó có thể và nên là gì, trong mọi lãnh vực của phương pháp phong Trào... thí dụ Tiền Cursillo, Cursillo và Hậu Cursillo.

Bất cứ một mục tiêu hoặc mục đích nào khác mà Trường Lãnh Đạo khoác lên vai, cho dù đáng được khen tặng như việc nghiên cứu và cổ võ tài liệu của Vatican, giáo lý cho người trưởng thành, bổ sung nhu cầu mục vụ, hoặc cổ võ cho những dự án truyền đạo nào đó v.v... ĐỀU KHÔNG PHẢI LÀ MỤC ĐÍCH ĐÚNG ĐẮN CHO TRƯỜNG LÃNH ĐẠO.

Cái chìa khoá thành công đó là, tới mức độ lớn nhất có thể được, Trường Lãnh Đạo phải tìm kiếm thông qua đối thoại, để có cùng một ý tưởng nhằm mang lại một sức tập trung thẳng băng về KHỐI TIỀN, KHỐI 3 NGÀY và KHỐI HẬU CURSILLO, và phải thực hiện trong một cách thật trung thực, (đã sống qua) và được chia sẻ ở một mức độ mà mọi người có thể hiểu được, chứ không phải nói vượt lên trên tầm mức của mọi người hoặc ca tụng những cách thức thực hiện vượt ngoài phương tiện và khả năng của nhiều người.

KẾT LUẬN

Những gì chúng tôi trình bày ở đây là một phương pháp đơn giản, hữu hiệu và phổ thông nhất mà chúng tôi biết để nêu lên, gây thẩm nhuần và nuôi dưỡng những con người của thời nay trở thành những con người hoàn thiện thông qua một tiến trình hoán cải suốt đời (hoặc trở lại đạo), đó là một ý thức sâu xa về thân phận thực sự của mình như là con cái của Thiên Chúa, trong nỗ lực noi gương theo Chúa Giêsu, cho đến khi họ trở thành « *Giêsu* » và « *Chúa Giêsu đang trông chờ chúng ta* » để trở thành.

Tiến trình hay phương pháp này đã được gọi là « *Cursillo de Cristiandad* », một cái tên mà theo ý tôi, chẳng phù hợp cũng chẳng thực tế trong ngôn ngữ của Tây Ban Nha, mà theo nghĩa đen có nghĩa là « *khoá ngắn hạn trong tinh thần kitô giáo* » mà thực ra chẳng nắm bắt được cái tinh túy của phương pháp, đã vậy, lại còn có phần quá khoe khoang, không thực tế về những gì nó làm. Chắc chắn đó không phải là vấn đề với những quốc gia không nói tiếng Tây Ban Nha nơi mà cái tên Cursillo được dùng như một « *thương hiệu* »,

thường được định nghĩa trong những thuật ngữ thích hợp hơn.

Do đó, phương pháp thiên nhiều về mặt tâm lý của việc hoán cải hơn - hiểu rằng việc hoán cải không phải là một biến cố xảy ra trong một thời điểm nào đó, nhưng đúng hơn đó là một tiến trình, không thông qua sự vận dụng của con người bằng « *cách chữa trị của con người* » nhưng là thông qua những quan hệ sâu xa mà họ tạo được với KẼ CHỮA BỆNH thực sự - đó là THIÊN CHÚA trong sự tràn đầy của BA NGÔI, được hỗ trợ bởi những người bạn từng khuyến khích một sự thể hiện ra bên ngoài chính hình ảnh của Chúa Giêsu đang ngự bên trong mỗi chúng ta thông qua phương pháp truyền đạo và phúc âm hoá môi trường tốt nhất mà chúng ta biết, đó là TÌNH BẠN.

Tuy nhiên, cái thông điệp mà phương pháp của chúng ta loan báo còn đi xa hơn cái ước muốn đơn giản là làm cho mọi người ý thức rằng họ là con cái Thiên Chúa, nhưng chính là chúng ta là thành viên trong gia đình của Thiên Chúa (bao gồm những người mà chúng ta chưa coi là đã thuộc về « CHÚNG TA » dù chúng ta rất mong được vậy, nhưng là những người chúng ta tin rằng mình có thể tiếp xúc qua tình bạn) đang sống trong vương quốc của Thiên Chúa mà chúng ta hy vọng sẽ bộc lộ tình yêu thương lẫn nhau của chúng ta.

Eduardo Bonnín Aguiló.

(còn tiếp)

ỦNG HỘ PHONG TRÀO

AC Trần Thiệu Đức	30 €
AC Dương Tôn Bảo	50 €
Chị Đinh Thị Minh Tơ	40 €
Chị Bailleau	20 €
Chị Vân Cergy Pontoise	20 €
AC Phanchan Ban	20 €
Anh Trần Huỳnh	30 €
Chị Yagapah Josephine	50 €
AC Nguyễn Minh Dương	50 €
AC Trần Văn Tùng	50 €
Chị Renée Fossion	30 €
AC Tùng Lan	100 €
Không Tên (các AC Cursillistas)	183,25 €
Chị Anne Marie Mai Hương	30 €
Anh Nguyễn Quý Toàn	30 €
Chị Phạm Madeleine	30 €
Chị Phạm Thị Nhuận	30 €
AC Nguyễn Văn Long	50 €
Chị Trần Thị Tâm	30 €
Chị Trần Khắc Đạt	30 €
Chị Francine Lê Van	30 €
Chị Sylvie Thiel	31 €
AC Nguyễn Pierre, Marie	50 €

Việc bảo trợ ứng viên tham dự khóa Cursillo

Trước khi xác định mục đích và nhiệm vụ của người bảo trợ, chúng ta cần tìm hiểu mục đích của **Phong trào Cursillo là gì và để làm gì ?**

I/ Những quan niệm sai lầm về Cursillo :

Chúng ta cần gạt bỏ những ý tưởng cho rằng để hoán cải một người xấu là đưa họ đi dự 1 khóa Cursillo :

- vì Cursillo không phải là một « phương pháp cải huấn »

- dùng Cursillo để cung cấp những người lãnh đạo cho các phong trào, đoàn thể khác

II/ Mục đích của Phong trào Cursillo

Sách *Cẩm nang người lãnh đạo*, trang 13 viết : « *Mục đích của Phong trào là tạo nên Cộng đồng Kitô hữu tại những khu xóm, các giáo xứ, môi trường sở làm và những nơi khác mà con người trải qua phần lớn cuộc đời của mình. Phong trào giúp bất cứ ai trong thế giới có thể sống cuộc sống của người Kitô hữu một cách tự nhiên* » trang 65 còn ghi thêm « *Dùng Tin Mừng làm dậy men các môi trường* »

Sách *Những tư tưởng căn bản Cursillo* ghi, trang 51 : « *Vì là một phong trào của Giáo Hội, phong trào Cursillo có cùng một mục đích tông đồ như chính Giáo Hội. Và như Đức Giáo hoàng Phaolô VI đã nói Giáo Hội hiện hữu để Phúc âm hóa* ». Trang 53 ghi thêm : « *Phong trào Cursillo là một phong trào của Giáo Hội, mà bằng phương pháp riêng, có thể giúp con người sống những gì là căn bản để trở thành một Kitô hữu. Phong trào giúp con người khám phá và chu toàn những ơn gọi cá nhân và khuyến khích việc tạo dựng nên những nhóm nồng cốt làm dậy men môi trường của họ bằng Tin Mừng.* »

Phong trào Cursillo chủ tâm giúp chúng ta chu toàn ơn đã lãnh nhận bí tích Rửa tội là dẫn thân làm tông đồ và loan truyền Tin Mừng. Sau khi hiểu rõ mục đích của phong trào Cursillo, chúng ta có thể bắt sang việc bảo trợ ứng viên tham dự khóa Cursillo. Đây là một hành vi rất nghiêm túc vì kết quả có thể thay đổi cuộc sống của một hay nhiều người.

Khi xác định mục đích bảo trợ, chúng ta cần chú ý đến 2 khía cạnh quan trọng sau đây :

1 Chúng ta là những người có tính cách Cộng đồng : Do cách Thiên Chúa tạo dựng loài người mà chúng ta cần có tình liên đới, giữa 2 hay nhiều người từ sơ sinh đến trưởng thành, trải qua nhiều mối liên đới : tại học đường, gia đình, Giáo hội, ... Khi làm việc, chúng ta lại tạo nhiều tình liên đới hoàn toàn mới mẻ. Khu xóm, láng giềng rồi việc dẫn thân vào môi trường xã hội, công dân, ... chắc chắn phải cần có tình liên đới.

2 Chúng ta là những người có tinh thần đồng đội : Chúa Kitô khuyến khích chúng ta hợp tác với nhau trong tinh thần đồng đội : « **Nếu ở dưới đất, hai người trong anh em hợp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời sẽ ban cho. Vì ở đâu có hai, ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy giữa họ** » (Mat 18, 19-20).

III/ Mục đích của việc bảo trợ :

Là đem lại một sự thay đổi trong các môi trường sinh hoạt, trong đó có phần nhận diện những cá nhân có khả năng đem lại sự thay đổi nói trên, tức là đem Chúa Giêsu vào trong các môi trường. Do vậy chúng ta phải hiểu rõ người mà chúng ta bảo trợ vì người đi dự khóa sẽ trở thành những tác nhân tạo sự thay đổi trong gia đình, môi trường làm việc, trong khu xóm, trong những buổi hội họp xã giao thân hữu. **Những người đó sẽ trở thành một phần tử trong cộng đồng Kitô hữu, liên kết với những người khác để đem Chúa Kitô đến thế giới ngày nay.**

NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI BẢO TRỢ CẦN BIẾT VÀ NÊN LÀM

Sau khi đã tìm hiểu mục đích của Phong trào và việc bảo trợ ứng viên, chúng ta cùng nhận thấy việc bảo trợ có nhiều việc quan trọng phải làm. Người bảo trợ cần hiểu rằng các ứng viên thích hợp cho phong trào Cursillo thường là 3 loại :

1/ Những người nên đi dự khóa :

- Những cá nhân thật sự là cột trụ của môi trường họ.
- Nhân cách họ có chiều sâu, có thể tự quyết định lấy một mình và yêu thích đời sống nội tâm.
- Họ trưởng thành, có tinh thần trách nhiệm, quan tâm đến tình trạng xã hội của thời đại chúng ta, có khả năng và ước muốn sống trong cộng đồng, cho cộng đồng. Tóm lại họ là những người lãnh đạo tự nhiên.

2/ Những người có thể đi dự khóa :

- Tất cả những ai không bị ngăn trở nhận các phép bí tích.
- Người công giáo bình thường, cố gắng sống đời sống Công giáo tốt đẹp nhất theo sự hiểu biết của mình.

3/ Những người không thể hoặc không nên đi dự khóa :

- Những người có khó khăn về thể xác hoặc tâm thần.
- Những người đang nghiện rượu, ma túy, hoặc vướng mắc một vấn đề luân lý.

Chúng ta không tuyển mộ những người thuộc loại này, nhưng đôi khi Chúa Thánh Thần gởi đến cho chúng ta một người thuộc loại này và chúng ta chấp nhận. Trong những trường hợp đặc biệt người bảo trợ cần tham khảo ý kiến với Cha Linh hướng PT hay 1 thành viên của VPĐH hay 1 người lãnh đạo của THL.

Ngoài ra ứng viên phải là người Công giáo, đã được rửa tội và giữ đạo, có thể nhận lãnh các phép bí tích, có khả năng tự quyết, không bị ngăn trở tham dự Hội nhóm.

Trước tiên bạn phải là thành viên của một nhóm. Ứng viên dự khóa cần nhìn thấy Chúa Kitô nơi bạn và chính sự hiện diện của Ngài thu hút họ. Không nên bảo ứng viên của bạn phải trở nên loại Kitô hữu nào, hãy chỉ cho họ CÁCH NÀO để trở thành một Kitô hữu qua lối sống của bạn, qua tình gia đình, cách cư xử với người tiếp xúc, qua những gì bạn nói về Chúa Kitô.

Nếu như bạn không sinh hoạt trong PT, hãy tìm 1 cursillista khác, 1 nhóm đang hoạt động để cùng bảo trợ người này vì bạn không cho ứng viên của bạn có cơ hội tiếp xúc với Hội nhóm, Ultreya, tham dự vào cộng đồng Kitô hữu mà bạn đã bỏ mất. Hành động này có thể ví như bạn tặng cho người đó chiếc xe mới toanh mà không đưa cho người đó chiếc chìa khóa xe.

IV/ Kết luận :

Việc bảo trợ là một khía cạnh rất quan trọng của Phong trào Cursillo. Chúng ta không thể coi thường vai trò của chúng ta là những giáo dân trong Giáo Hội. Phải ý thức rằng với tư cách cá nhân, chúng ta có ảnh hưởng đối với môi trường chúng ta đang sống. Điều quan trọng là nếu chúng ta tìm được những cá nhân khác cùng sẵn sàng và có khả năng chấp nhận thách thức này.

Trong quá khứ, PT Cursillo hoàn toàn được xem như là nơi đào luyện tu đức cá nhân. Ngày nay, chúng ta biết rằng chỉ tu đức cá nhân thôi thì chưa đủ, chúng ta phải bỏ tấc phần tu đức ấy. Giáo hội cần chúng ta làm tông đồ. Xã hội, thế giới cần chúng ta làm tông đồ. Nhưng trên hết, Thiên Chúa muốn chúng ta làm tông đồ. Vai trò người bảo trợ giúp cho PT những ứng viên và tập luyện, hun đúc cho những người này vươn lên, cho giống Chúa Kitô để « đánh cá người ». Chúc các anh chị là những tông đồ, với lòng hăng say, nhiệt tình, để cùng với ơn Chúa cùng cầu nguyện, làm Palanca sẽ thành công trong việc lựa chọn ứng viên cho các khóa.

Khởi Tiên Cursillo ■

THÔNG BÁO CỦA BAN BÁO CHÍ

Để mọi việc được linh hoạt, từ nay xin quý anh chị gửi bài vở đóng góp cho bản tin hàng tháng đến địa chỉ sau đây :
qua email của ban biên tập (phương tiện tốt nhất)

cursillo.vn.auchau@gmail.com

hoặc qua bưu điện

M. Phạm Đức Vượng

9 place d'Anjou - 95120 Ermont, France

Nội dung bài viết thiết thực hơn hết chính là những suy tư, cảm nghiệm, chứng từ của ngày thứ tư mà quý anh chị muốn hay cần chia sẻ cho nhau.

CHỦ TRƯỞNG ‘THẾ TỤC’ CỦA PHÁP

(tiếp theo kì trước)

Lm. MAI ĐỨC VINH

[...] Nghĩ rằng, đang sống trong ‘một nước Pháp thế tục’, chúng ta cần nắm bắt phần nào ‘những nguyên nhân, những diễn tiến lịch sử, những thành công, những tác hại và những thay đổi của chủ trương thế tục,’ hầu chúng ta hiểu rõ hơn não trạng của người Pháp, thể chế của nước Pháp và của xã hội pháp, nhất là chia sẻ tình trạng hiện nay của Giáo hội Pháp, đồng thời chính chúng ta được trưởng thành trong đức tin hầu hướng dẫn đức tin của con cháu chúng ta. Đó là mục đích của bài viết này. Bài này sẽ gồm bốn phần chính :

- ◆ A. Chủ trương thế tục của cách mạng 1789
- ◆ B. Cách mạng văn hoá 1968
- ◆ C. Chủ trương thế tục tích cực của tổng thống Sarkozy.
- ◆ D. Giáo Hội Công Giáo không đứng ngoài cuộc.

VI. Ảnh hưởng hoàn vũ của chủ trương thế tục.

1. Tính cách ‘hoàn vũ’ (universalité) của ‘chủ trương thế tục’.

‘Thế tục’ đôi khi được trình bày như là ‘một điểm đặc biệt của nước Pháp’, nó lại mang một sứ điệp vượt ra ngoài ranh giới của địa danh khởi đầu và phát triển.

1) ‘Thế tục’ là một đặc thù của Pháp.

Người ta tự hỏi về hoàn vũ tính của nguyên tắc thế tục và khả năng của nó có thể vượt ra khỏi biên giới Pháp. Điều rõ ràng là nguyên tắc thế tục đã trở thành một ‘cuộc tranh đấu ý thức hệ cứng nhắc’ đánh dấu hai triều đại giáo hoàng của đức Grégoire XVI và Pie IX. Bầu khí ngột ngạt này được giải tỏa nhờ một phần lớn các giám mục Pháp mà tiêu biểu nhất là đức cha Dupanloup, giám mục Orléans, một trong những thủ lĩnh của ‘khối công giáo tự do’. Đặc biệt là nguyên tắc thế tục của các trường học cũng dần dần ‘gây ảnh hưởng ở ngoài biên giới Pháp’, như chúng ta thấy ngày nay.

2) Thế giới tỉnh ngộ.

Theo Max Weber, con người phải đặt lại vấn đề trong mọi phạm trù kỳ diệu của mình, không những trong xã hội mà cả trong tôn giáo. Để xác định ý tưởng này, ông đã nói ‘con người phải tỉnh ngộ’ (désenchantement). Nhận định của Max Weber có thể đúng một phần ở Pháp, nhưng không mấy đúng trong thế giới mà ông cho là đã tỉnh ngộ. Max Weber là một trong những người đầu tiên nhấn mạnh rằng : Nhà Nước xây dựng nên những tiến bộ bằng cách xác định công ích và quyền lợi chung. Cũng theo ông, phải đợi một thời gian lâu dài mới thấy được ‘thành quả của thế tục hoá’. ‘Thành quả của chủ trương thế tục’ được tạo nên trong lịch sử nhân loại chính là sự tiến bộ của xã hội. Và như vậy là ‘thế giới tỉnh ngộ’ rồi! Max Weber còn nói thêm: Tự nó và từ nguồn gốc Pháp, chủ trương thế tục đã tạo nên một nền tảng có tầm mức phổ quát và hoàn vũ về nhân cách của con người.

2. Nhưng dần dần bị mất giá.

1) Thế tục xét theo địa dư và thể chế chính trị

Nếu lấy ‘chủ trương thế tục của Pháp làm kiểu mẫu thì hiếm có những quốc gia đáng gọi là ‘thế tục’. Dầu vậy, việc phân tích các văn kiện và những lời tuyên bố chính

thức, cũng cho thấy những thực tại tiến bộ, những tình thế cụ thể thay đổi tương đối thời : Chủ thuyết thế tục của đệ nhị Cộng Hòa Tây Ban Nha đã không chống lại cuộc tấn công của hàng giáo sĩ thân tổng thống Franco ; tại Hoa Kỳ, việc tách rời giữa các Giáo Hội và Nhà Nước lại thích ứng với một xã hội được tổ chức theo khuôn mẫu cộng đồng (mode communautaire) còn sâu đậm màu sắc tôn giáo.

Cho dù chọn lựa tiêu chuẩn nào đi nữa (cộng sản hay quốc gia, dân chủ hay quân chủ) ít có những nước khả dĩ được coi là quốc gia thế tục. Kể cả nước Albanie, dưới chế độ cộng sản theo đường lối Staline, do Enver Hodja điều hành trong quãng 1945 đến 1985, đã xưng danh là nước vô thần đầu tiên trên thế giới. Chúng ta còn phải ghi nhận : Vào cuối năm 1950 chủ nghĩa quốc gia của nhiều nước Ả Rập đã muốn thoát ra khỏi ảnh hưởng tôn giáo : ý thức hệ ‘bassiste’ tại Syrie và Irak, thuyết ‘nassérisme’ tại Ai Cập, tư tưởng ‘néo-Destour’ tại Tunisie đều là những bằng chứng về sự thất bại chính trị muốn hiện đại hoá theo khuôn mẫu Âu Châu. Hơn thế, cách mạng tại Iran với Khoménie, chế độ Taliban tại Afghanistan, chính trị quốc gia của Hindous tại Ấn đều làm cho những người chủ trương thế tục phải lo ngại không ít !

Sau cùng, chủ trương muốn ‘tẩy não’ khỏi tư tưởng tôn giáo đã thất bại. Câu nói của Mark ‘Tôn giáo là thuốc phiện mê dân’ đã tạo bầu khí đấu tranh sau ngày cách mạng 1917, dần dần mất giá. Tình hình tôn giáo hiện nay tại các nước ‘cựu cộng sản’ chứng tỏ ‘chương trình thế tục tận gốc’ của ông Mark đã thất bại. Sau khi bức tường Berlin sụp đổ, ‘nguyên tắc thế tục’ trở thành một hình thức bao dung tương hỗ được Nhà Nước bảo đảm bằng một đường lối trung lập. Hoạt động xã hội trước tiên được coi như những hình thức nối kết giữa Nhà Nước và các Giáo Hội. Cũng vậy, ‘thế tục’ triển nở nhờ hai yếu tố : nền dân chủ và bản nhân quyền.

2) Những kinh nghiệm không có ngày mai.

Những ảnh hưởng xào nấu giữa chủ trương thực nghiệm (positivisme), đặc biệt tại Chili và Brésil, với văn hoá Pháp, đặc biệt tại Trung Mỹ, vào đầu thế kỷ XX, đã làm nổi bật những khát vọng thế tục hoá. Nhưng công trình thể hiện thường gặp phải những hoàn cảnh rối loạn, chế độ chính trị thay đổi luôn và văn hoá dân chủ

yếu kém. Hầu như mọi công trình đều chết yểu, đoản thời, không có ngày mai. Cũng vậy, nếu đệ nhất Cộng Hòa Bồ Đào Nha được tuyên bố năm 1910, và Nhà Nước đã quyết định ly dị với Giáo Hội, thì chả bao lâu cuộc ly dị hay đoạn tuyệt này không còn tiếng vang ! Từ năm 1926 Bồ Đào Nha lại nằm dưới chế độ độc tài của Salazar. Chế độ này trả lại cho Giáo hội mọi ảnh hưởng xã hội và chính trị.

3) Thổ Nhĩ Kỳ (Turquie): gia tài của Kémal.

Người sáng lập nên Cộng Hòa Thổ Nhĩ Kỳ là Mustafa Kemal (1881-1938). Ngay khi tuyên bố độc lập, ông đã tỏ ý tha thiết muốn thành lập một quốc gia mới, với một nền chính trị tân tiến theo chủ thuyết thế tục (volontarisme laïque). Trong thời gian 1922 và 1924, hoàng đế (sultanat) và quốc vương (califat) lần lượt bị truất phế và tiếp theo là Hội Giáo mất địa vị quốc giáo. Một trong những biện pháp thay đổi náo trạng bắt đầu thực hiện : buộc làm hôn thú dân sự, buộc đi học trường công miễn phí theo kiểu mẫu của Pháp, đàn ông cạo râu, lấy mẫu tự latin thay mẫu tự ả-rập. Hiến Chế công bố năm 1924 đã trân trọng xác định : “Thổ Nhĩ Kỳ là nước cộng hòa, quốc gia, vì dân, vì nước, thế tục và cách mạng” (État turc est républicain, nationaliste, populiste, étatiste, laïque et révolutionnaire”. Căn cứ theo văn tự, Hiến Chương đậm màu sắc cách mạng và tính cách thế tục được khẳng định. Và đây là một trường hợp độc đáo sáng lên giữa các nước Hồi giáo. Tuy nhiên trong thực hành không phải là không có những nguy hiểm, những giá đắt phải trả. Và vệ quân của gia tài thế tục ông Mustafa Kemal để lại luôn là quân đội.

4) Mễ Tây Cơ (Mexique).

Cho dù không dùng danh từ ‘thế tục’ (laïcité) trong các văn bản, Mễ Tây Cơ, từ năm 1917 cho đến 1991, có thể được xếp vào số những quốc gia thế tục xét theo hiến chế. Được soạn thảo sau một thời gian rối loạn, Hiến Chế của Mễ Tây Cơ ghi đậm màu sắc ‘chống giáo sĩ’. Giáo Hội Công Giáo và các Dòng Tu không còn có sự hiện hữu chiếu luật nữa (existence légale), quyền tự do tin tưởng và phụng tự được khẳng định. Tuy nhiên chỉ các trường tiểu học và trung học mới là trường công và thế tục mà thôi.

5) Ấn Độ (Inde) và Nhật bản (Japon) : thế tục theo hoàn cảnh.

Năm 1946, Nhật Bản thất trận và buộc phải theo các quy luật dân chủ đa dạng. Sau nhiều tranh đấu căm go, Ấn Độ được độc lập năm 1947, và ngay sau đó cũng nhận ‘thể chế dân chủ đa dạng’. Tuy quan niệm ‘thế lực để chế xây dựng trên nền tảng thần quyền’ không hoàn toàn bị tẩy xóa nhưng hướng đi và cơ cấu chính trị nhiều khi rõ ràng là thế tục. Cũng tương tự, Hiến Pháp đã giảm bớt quyền hành của các giáo sĩ Bàlamôn (Brahmanes) hầu thể hiện thể chế dân chủ đa ngôn ngữ, đa giai cấp (castes), đa văn hoá và đa tôn giáo. Tuy nhiên, gánh nặng hủ tục, quyền lợi cố thủ của Ấn giáo, sự bành trướng của các hệ Phật giáo... vẫn còn đó và thường xuyên gây bạo động.

(còn tiếp)

THEO THẦY

*“Một hôm con bỗng chợt nghe tiếng Chúa kêu mời
Để sống trăm năm cho riêng tình Ngài ...”
(Lời Thiêng – Xuân Tường)*

Tâm hồn tôi dù giữa Mùa Chay Thánh, thời gian bao tâm hồn lạc lõng đã tìm được lối về, những ngụi lạnh của “mùa đông giá” nơi nhiều con dân Chúa đã tìm được nắng ấm của một mùa



xuân, mùa xuân của hoán cải, mùa xuân của Tình Yêu cứu độ từ Tình Xuân triển nở nơi Cây Thập Tự được nhuộm tươi bởi chính Máu của Đấng đã đem Mùa Xuân Mới cho nhân loại, thì tôi lại vẫn sống trong chao đảo, nếu không muốn nói là ngụi lạnh!

Có phải đây là lúc tôi chỉ còn thấy riêng dấu chân tôi in trên bãi cát dọc theo bờ biển tôi đang đi?

Ngắm nhìn hàng cây trợ trụ lá dù đã vào tiết xuân, đang nghiêng ngả trước trận cuồng phong lạnh lùng lộng trái mùa. Trong tôi cũng đang có những cơn gió lạnh trái mùa tương tự! Vắng nắng ấm, vắng đợt xanh, và màu tươi mát của hoa xuân cũng không thấy khoe sắc, tiếng líu lo rộn ràng của bầy chim ngày nào cũng vắng hẳn! Dù giữa Mùa Xuân Thánh

Lấy máy MP3 ra nghe nhạc thánh ca mong khỏa lấp được phần nào cái băng khuôn trống vắng đang bao phủ tâm hồn:

*“Một hôm con bỗng chợt nghe tiếng Chúa kêu mời,
Để sống trăm năm cho riêng Tình Ngài” (Lời Thiêng – Xuân Tường)*

Tiếng hát thánh thót ngọt ngào như lời tình ca nhắn gửi cho riêng tôi. Tắt máy, tôi lấy bút giấy ghi lại lời tình ca, rồi lại mở máy ngâm nga theo tiếng hát ngọt ngào của ca sĩ.

Gió lộng giá buốt như dịu dần, và nắng ấm như đang lóe lên. Tâm hồn tôi bị đánh động, lay tỉnh. Tôi liên tưởng tới đoạn Tin Mừng mà Thánh Sứ Mac-cô ghi lại diễn biến dọc theo bờ biển hồ Ga-li-lê khi Chúa Kitô gọi những môn đệ tiên khởi:

“Người đang đi dọc theo biển hồ Ga-li-lê, thì

thấy ông Simon với người anh là ông An-rê, đang quang lưới xuống biển, vì họ làm nghề đánh cá. Người bảo họ: “*Các anh hãy theo Tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá*” - Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Ngài.

Đi xa hơn một chút, Người thấy ông Gia-cô-bê, con ông Đê-bê-đê, và người em là Gio-an. Hai ông này đang vá lưới ở trong thuyền. Người liền gọi các ông. Và các ông bỏ cha mình là ông Đê-bê-đê ở lại trên thuyền với những người làm công, mà đi theo Ngài.” (Mc. 1:16-20)

Lời thánh ca mà tôi mới nghe, mới ngâm nga, và từ đó vừa được lay tỉnh có những hình ảnh diễn tả cuộc tình giữa tôi và Chúa na ná như “Cuộc Tình” trên bờ biển hồ Ga-li-lê ngày nào.

* Nó giống nhau giữa hai lời mời gọi.

* Nhưng nó khác ở mối liên hệ của Chủ Thể gọi mời và Đối Tượng được kêu mời.

- “...Tiếng Chúa kêu mời - Để sống trăm năm cho riêng Tình Ngài”

- “Các anh hãy theo tôi - **Lập tức** hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Ngài”

- “Người liền gọi các ông - và các ông bỏ cha mình là ông De-bê-đê.....mà đi theo Ngài”

Lời đáp trả “*Để sống trăm năm cho riêng tình Ngài*” hẳn không phải là cuộc tình chỉ dẹt bằng mộng mơ. Người ta định nghĩa “Yêu là cho đi”. Rõ ràng tình vị tha, tình trong sáng là tình cho đi. Ngược lại không cho đi, đó là tình vị kỷ, tình lạm dụng, tình hờ...! Bởi tình yêu là một kết cấu hai chiều.

Lời đáp trả thật đẹp ở đây : “*Để sống trăm năm cho riêng tình Ngài*”.

Đâu phải giản đơn để có được mối tình thủy chung “*Trăm năm cho riêng tình Ngài*”

Nhưng dẹt xây bằng hành trình Từ Bỏ như chính Chúa Kitô đã từ bỏ tất cả cho tình Ngài yêu tôi mãi tới thiên thu.

Thiên Chúa, Đấng yêu thương tôi luôn mãi tín trung, không chỉ trăm năm, nhưng mãi mãi cho riêng tình tôi.

* Nhìn lại “Cuộc Tình” trên bờ biển hồ Ga-li-lê ngày nào, ta thấy lời vọng gọi của Tình Yêu nơi

Chúa Kitô được Si-mon, An-rê, Gia-cô-bê và Gio-an đáp trả thật rõ ràng:

“**Lập tức** hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Ngài”

“*Các ông bỏ cha mình là ông Đê-bê-đê ở lại trên thuyền... mà đi theo Ngài*”

Bỏ chài lưới, cơ nghiệp, bỏ cha mẹ... đi theo tiếng gọi của Tình Yêu. Trong cảnh huống đó thiết tưởng không dễ dàng, đơn giản chút nào. Rõ ràng đó là luật “Cho Đi” của Tình Yêu.

Tình yêu có lý lẽ riêng của nó. Lướt thảng được những bịn rịn, những ràng buộc, những đắn đo do dự, những suy tính hơn thiệt, những ngại ngùng... thiết tưởng trong hoàn cảnh của những đối tượng được Chúa Kitô mời gọi chỉ có lý lẽ của Tình Yêu mới lý giải nổi.

Các môn đệ được mời gọi đã “**Lập Tức**” đáp trả. Người ta phải phân tích nhận định thế nào trước một tình yêu có “Cân Đo, Tính Toán” hơn thiệt? Có phải đó là Tình yêu?

Hành động của các ngư phủ trên đây rõ ràng không có do dự, tính toán, nhưng thật dứt khoát.

Đức cố Hồng Y Phan-xi-cô Nguyễn văn Thuận thật có lý khi ngài suy niệm về Tình Yêu nơi Chúa Kitô : “Chúa Kitô không biết làm toán” : đổi ngai trời lấy Máng cỏ, bỏ ngai vị Thiên Chúa để mang lấy thân phận thấp hèn, thấp hèn còn hơn tôi, ngoại trừ tội lỗi. Tôi có giường êm nệm ấm, nhưng Chúa lại không có hòn đá gối đầu. Tôi có nhà cao cửa rộng, nhưng Chúa lại không chôn nương thân (Lc.9: 58) ! Rõ ràng Chúa không biết tính toán, không biết làm kinh tế.

Chiêm ngắm màu nhiệm trao ban nơi Máng Cỏ, Tình yêu Đức Kitô trên đồi Gôn-gô-ta, người ta sẽ thấy được lý lẽ và bản chất của tình yêu Chúa Kitô đã thực hiện.

Nét đặc thù kế đến của Tình Yêu sau lời Đáp Trả rõ ràng nơi các môn đệ ngày nào là sự “**Từ Bỏ**” nó là đặc tính rập nét của tình yêu cao vời khôn ví mà Người mời gọi các ông đã vạch sẵn.

Từ băng khuâng, trống trải và chao đảo của hành trình THEO THẦY tới phút giây Chúa dùng tiếng nhạc tình gõ nhẹ vào cánh cửa hồn tôi, và rồi Lời Ngài đưa tôi tìm về với tôi, nhìn lại hành trình tôi đang đi :

Liệu Lời Đáp trả tiếng gọi của Chúa từ nơi tôi có

“DỨT KHOÁT” có “LẬP TỨC” rất ráo như những ngư phủ trên bờ biển hồ Ga-li-lê ngày nào, hay nó mang đậm nét sốt sắng nhất thời do tình cảm lèo lái? Bởi hôm nay nhìn lại, tôi đã không thể hiện được minh chứng của lời đáp trả. Tôi không còn đi tìm Thầy mà rõ ràng tìm những thú vị nhất thời cho riêng tôi, vì nhất thời nên nó hời hợt: nay còn mai mất, nay làm mai bỏ.

Vì thiếu TỪ BỎ, đòi hỏi ràng buộc khăng khít vào hành trình THEO THẦY nên tôi không chấp nhận vác thập giá, không dám vượt khó khăn như Thầy mời gọi: **“Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo”** (Lc.9:23).

*

Câu chuyện người thanh niên giàu có theo tường thuật của Thánh sử Ma-thêu trong Tin Mừng cho tôi một đôi chiếu vào hành trình “Theo Thầy” nơi tôi?

“Nghe lời đó, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải” (Mt.19:22)

Lời kết của trình thuật Tin Mừng theo thánh sử Ma-thêu về chuyện người thanh niên giàu có tìm đến và muốn theo Chúa, nhưng khi vừa nghe Chúa Kitô khuyên về bán tất cả, bố thí cho người nghèo rồi đến theo Ngài. Anh ta **“buồn rầu bỏ đi”** - Hành động của chàng thanh niên rõ ràng là *Tính Toán Hơn Thiệt*. Anh không thể TỪ BỎ những gì anh đang sở hữu! Chủ Thể mời gọi - nhưng không có Tiếng Đáp của đối tượng. Anh giữ đủ các lề luật, nhưng Thánh Ý Đức Kitô gửi tới anh thì anh **“buồn rầu bỏ đi”**! Cuộc Tình dang dở do chính đối tượng được mời gọi chối từ. Và chàng thanh niên rẽ theo lối riêng anh chứ không thể THEO THẦY.

“Gia tài” nơi tôi cũng khá ngổn ngang nên khi Chúa nhắc tới điều kiện TỪ BỎ để theo Ngài, tôi vẫn chẳng sao dứt khoát. Có phải tôi cũng mang trạng thái đường Chúa Chúa đi – đường con con đi ?!

Phong cách của các đạo sĩ, luật sĩ trong dân Do Thái xưa : thích ngồi nơi nhất, thích chào hỏi nơi công hội, phố xá, thích được người ta gọi là thầy... Có nhiều nét gần gũi với tôi. Nhưng Chúa lại dạy Người Môn Đệ theo hần chiều nghịch đảo: **“Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em”** (Mt.20:26)

Tôi chưa sao quên “cái tôi” được, nó là “gia tài” tôi không muốn “bán” hết để theo Thầy! Tôi yếu đuối, nhưng yếu đuối hẳn không phải là cản trở, là lý do

cách trở đường tôi THEO THẦY, nhưng là ý chí khước từ như hình ảnh người thanh niên trong trình thuật của Tin Mừng theo Thánh sử Ma-thêu vừa kể trên.

Yếu đuối như Gia-kêu Chúa đã không từ bỏ, nhưng lời đáp trả rất ráo chứng minh bằng TỪ BỎ của ông đã được Chúa Kitô chúc phúc **“Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Áp-ra-ham”** (Lc.19:9)

Hành trình THEO THẦY nơi tôi tới hôm nay vẫn vật vờ, đổi thay như thời tiết : nắng mưa, nóng lạnh đổi thay tùy thích, tùy hứng... Rõ ràng:

*Tình con đổi thay như ngày tháng
Tình Chúa viên mãn tới thiên thu.*

Tôi nguyện cầu Chúa cho tôi hiểu được trọn vẹn ý nghĩa của hành trình THEO THẦY để tôi đừng **“Buồn Rầu Bỏ Đi”**.

*Phút suy tư nhân Mùa Chay Thánh
Duy Bình ■*

PHÂN ƯU

Văn phòng Điều Hành được tin :

Cụ Maria Nguyễn Thị Lệ, thân mẫu của Chị Vũ Thị A - cursilista khoá 15 liên nhóm Ermont, đã từ trần tại Việt Nam ngày 19-03-2009, hưởng thọ 92 tuổi.

Cụ Phạm Bá Doan, thân phụ của chị Anne Marie Nguyễn Bạch Mai - cursilista khoá 17, đã được Chúa gọi về ngày 07-04-2009 tại Sài Gòn sau 103 năm hành trình dương thế.

Cụ bà Mai Tiến Tiệm, nữ danh Maria Nguyễn Thị Mơ, thân mẫu của các chị Cursillistas Mai thị Ngọc Hương, Mai thị Bích Đào, và nhạc mẫu cursillista Nguyễn quốc Hưng, vừa từ trần ngày 19.04.2009 tại Wiesbaden - Đức quốc, hưởng thọ 86 tuổi.

Xin hiệp lời cầu nguyện cho linh hồn các cụ sớm hưởng Nhan Thánh. Và cũng xin Chúa Phục Sinh ban Ổn Bình An cho gia đình các cursillistas thân quyến.

NIỀM VUI « TRỢ TÁO »

Khi Ban Điều Hành đề nghị các liên nhóm hay nhóm tình nguyện luân phiên nấu cantin cho cộng đoàn giáo xứ VN Paris vào những chúa nhật thứ năm (năm 2009 có 4 ngày), nhiều người e ngại chào lui sau khi đắm ngực thú nhận mình không có duyên với ông Táo... Tuy vậy, hai năm qua, với đầy thiện chí, một số ít cá nhân và nhóm xung phong phục vụ khá thành công. Cái khó là cứ mỗi lần thấy một chúa nhật thứ năm gần đến thì những người hữu trách đầy ưu tư vẫn phải lao đao lo tìm một vị ‘táo quân’.

Nghĩ rằng không lẽ cứ để vài anh chị em dài dài lặn độn bếp núc, chúa nhật 29 tháng Ba, một số quý anh chị, người từ nam chí bắc kinh thành ánh sáng, người từ đông sang tây Paris hoa lệ, đã kéo nhau đến giáo xứ. Tình nguyện...

... ‘LĂN VỎ BẾP’

Chung quanh ba ‘chủ đề’ chính : bánh canh giò heo, cơm gà nướng xả và chè thượng, một liên nhóm tự động thành hình bắt tay vào việc. Thay vì ra tiệm mua bánh canh làm sẵn, quá tầm thường, có chị đã phải gồng tay nhồi bột nắn bột bánh canh từ hôm trước làm nên món bún dai ‘cao cấp’ để phục vụ thật tốt. Người khác đương đầu nhiều giờ với khói lửa. Người nữa xắn tay thách đổ máy rửa chén bát. Kinh nghiệm ngày ‘Trợ Táo’ hôm nay cho thấy mặc dầu nhiều cá nhân cảm thấy mình không mấy có duyên với nhà Táo, nếu chịu đem niềm vui kết hợp với tình thân, cho hoà tan với những mỹ vị đặc sản cursillo là khiêm nhường, hăng say, tận tình, cố gắng, hy sinh, thiện chí, phục vụ trong phó thác theo tinh thần trợ tá... cuối ngày đã rộ lên vui cười thành công.

Kết quả vượt trội dự đoán: tới giờ thu dọn, còn khá nhiều ‘thực khách’ trở lại hỏi thêm một hai tô, vài ba đĩa... Nhưng, bánh canh giò heo, cơm gà nướng xả hay chè thượng đều xin hẹn lại trong tương lai. Vì có ít chúa nhật thứ năm.

NGƯỜI ‘ĐI GIÂY’ VUI VẺ

Sau vài tháng vắng tiếng vì sức khoẻ chưa phục hồi, một chiều Tuần Thánh vừa qua, bác cựu chủ tịch Đào Văn đã cho người viết một niềm vui lớn : qua điện thoại được nghe tiếng bác, rất thân tình và đồng dạng kêu hỏi thăm. Mấy tháng qua, khi ‘đi giây’ đến nhà thăm bác, chỉ được bác gái đại diện tiếp chuyện... và cho biết tin tức.

Hôm nay, với tiếng nói pha lẫn tiếng cười, sau khi cho biết tình trạng sức khoẻ có tiến triển khả quan hơn, bác tỏ niềm vui đọc thấy nhiều tin tốt về sinh hoạt của Phong trào giúp cho bác yên tâm. Bác muốn nhắn tin gì với anh chị em ? - ‘Trước hết chúc mừng tất cả sống một mùa Phục sinh vui vẻ thánh thiện, sau nữa là kéo dài tinh thần Phục sinh phấn khởi trên con đường Ngày Thứ Tư đi vào môi trường...’

Về thời gian hiện nay bác cho biết ‘giờ đây, không còn bồn chồn về đủ thứ chuyện... mình mới cảm thấy cái

việc gặp lại chính mình là điều rất cần trong cuộc sống. Coi như một thứ cấm phòng. Chứ trước đây, áp lực của nhiều thứ việc, đủ thứ chuyện dồn dập trong cuộc sống khiến mình không thể hay khó có thể nhìn lại, xét lại bản thân mình một cách chín chắn...’

ĐƯỢC CHÚA ÂM THẦM CÙNG ĐI

Như được nhấp một ly rượu đỏ. Rất vui khi đọc lá thư gửi qua bưu điện của chị Trương Thị Bé Ba, khoá 19, đại diện Liên nhóm Bordeaux gửi lời thăm từng anh chị em cursillista và chúc mừng Lễ Phục Sinh.

Với những giọng chữ rất hồn nhiên và cảm động, Chị Ba nhắc lại ơn trọng cao vời Chúa đã ban cho chị là phép Bí tích Thánh tẩy vào năm 20 tuổi, ‘từ đó tôi thuộc về Chúa và nhận ra dung nhan Chúa qua người bạn đời của tôi hôm nay’ (anh Dương Tôn Bảo cũng là cursillista). Chị tin chắc chắn là chính Chúa ‘dẫn tôi đến với khoá ba ngày và cho tôi hiểu biết và nhận ra Chúa ở trong tôi và trong mọi người chung quanh... Vì vậy tôi thấy phải luôn cố gắng yêu mến Chúa cũng như yêu mến người khác và hằng lo giữ Lời Chúa dạy, sống theo thánh ý Chúa... Năm năm đi trên đường Ngày thứ tư, tôi có cảm nghĩ như được Chúa cứ âm thầm đi với tôi trong cuộc sống... Thật đúng như vị linh mục đã nói khi tôi rước lễ lần đầu mà tôi nhớ hoài ‘Con có Chúa là có tất cả’.

MỪNG ANH NGUYỄN LONG DIỄN

Liên nhóm Troyes cho biết đúng ngày lễ Phục Sinh 12-04-2009, anh Stephane Nguyễn Long Diễn, khoá 24, nhận phép bí tích Thêm Sức tại Troyes. Người bạn đời của anh là chị Têrêsa Đinh thị Ánh Tuyết, khoá 21. Thành thật chúc mừng anh chị và gia đình nhân ngày hồng ân này. Dĩ nhiên cũng xin được vui theo Liên nhóm Troyes. Nguyện xin Chúa Phục Sinh và Thánh Thần Chúa ban ơn củng cố lòng tin và tình yêu của anh chị cùng quý quyến càng ngày càng vững chắc và đẹp tươi luôn. Theo kiểu cursillo ‘hôm nay hơn hôm qua, ngày mai hơn hôm nay’. Và cứ dài dài mãi mãi.

* HCT ■

THÁNH Ý CHÚA

Trong Ultreya vừa qua, chúng ta đã được nghe các anh chị chia sẻ về đề tài « Thánh Ý Chúa », hôm nay tôi cũng xin góp một vài ý nhỏ trong phần chia sẻ đó...

Thánh Ý Chúa là gì ?

Là **Điều** Chúa muốn cho tôi trong hoàn cảnh hiện tại hoặc là **Việc** Chúa muốn tôi phải thực hiện.

Tôi thường dựa trên 2 yếu tố : **ĐỜI** và **ĐẠO** để suy xét và nhận định để biết đâu là **Việc** hoặc **Điều** mà Thánh Ý Chúa muốn cho tôi trong hoàn cảnh hiện tại.

Về mặt ĐỜI :

- *Điều hay Việc* đó phải *Hợp lý* (le bon sens) và *có luân lý* (moral) : Bởi vì Chúa không mâu thuẫn, Ngài luôn luôn hợp lý, Ngài đã đặt Lề Luật của Ngài trong TÂM con người : « **sấm ngôn của ĐỨC CHÚA : Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lề Luật của Ta.** » (Giêrêmia 31,33)

- Vì con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa, và vì vậy Lương tâm là tiếng nói của Chúa. Chúa không thể dạy tôi một đường và bảo tôi thực hành một ngã... Vì vậy cho nên tôi nghĩ rằng : dù 1 người không có Đức Tin Công Giáo, nhưng có 1 lương tri ngay thẳng cũng vẫn có đủ trí khôn để phán đoán... Tôi tự đặt mình vào địa vị một người ngoại đạo, và suy xét xem : - *Việc tôi làm hay Điều tôi chọn có Hợp với Luân thường Đạo lý* hay không ?? - Tôi có trở thành *mẫu chuyện* cho người đời dèm pha, chê cười hay không ?? Tục ngữ có câu : « Hùm chết để da, người ta chết để tiếng ».

- Từ đó tham hỏi ý kiến những người lớn tuổi mẫu mực cũng là điều tốt và cần thiết giúp tôi tránh sai lạc ; như trong thư Thánh Phaolô có lời khuyên nhủ môn đệ của mình, (2 Timothé, 22 ; 24-26) « **Anh hãy tránh xa các đam mê của tuổi trẻ, cố gắng trở nên người công chính, giàu lòng tin và lòng mến, ăn ở thuận hoà cùng những ai kêu cầu Chúa với tâm lòng trong sạch,**

... **Thế mà người tôi tớ Chúa ... Người ấy phải**

lấy lòng hiền hoà mà giáo dục những kẻ chống đối: biết đâu Thiên Chúa lại chẳng ban cho họ ơn sám hối, và họ sẽ tỉnh ngộ, thoát khỏi cạm bẫy ma quỷ đã dùng để bắt giữ họ và khiến họ làm theo ý nó ? »

Nếu tôi thấy phần này được thông xuôi, tôi bước qua phần thứ 2 :

Về mặt ĐẠO :

- Đặt mình trong cầu nguyện, tôi dựa trên ĐỨC TIN, vào LỜI Chúa, và Luật Hội Thánh dạy để suy xét và phán đoán *Việc* hoặc *Điều* tôi đang lấy quyết định, xét trong 3 tương quan :

- ♦ **đối với Thiên Chúa** : *Điều hay Việc* đó tôi muốn thực hiện có phải *thật sự hoàn toàn* vì Danh Chúa không ? hay là tôi chỉ lấy đó làm cơ để tự bào chữa cho khát vọng ý riêng sâu xa thầm kín đầy ích kỷ của tôi ? và tôi đang dối tôi, dối người khác và cùng dối ngay cả Thiên Chúa ; Tôi có dành cho Chúa chỗ đứng *Ưu tiên số 1* trong sự suy xét của tôi không ? hay tôi đang lấy Thiên Chúa làm *bình phong* cho tôi ? « **Hãy yêu mến ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh (em), hết lòng hết dạ, hết sức anh (em)** » (Đệ Nhị Luật 6,5)
- ♦ **đối với chính bản thân tôi** : *Điều hay Việc* đó có làm hại cho linh hồn của tôi hay không ? có làm tôi gần Chúa và yêu mến Ngài hơn hay không ? có giúp cho tôi càng cải thiện, thăng tiến trên đường thánh thiện hơn, hay tôi bị đẩy thụt lùi trong cuồng vọng của chính tôi ? « **Anh hãy tránh xa các đam mê của tuổi trẻ, cố gắng trở nên người công chính, ...** » (2 Timothé 22)
- ♦ **đối với những người xung quanh tôi** : *Điều hay Việc* đó có đem lợi ích cho linh hồn của người khác hay không ? hay là tôi *sẽ* trở thành « *cớ vấp ngã* » cho những anh chị em tôi vì sự quyết định « *thiếu tinh thần từ bỏ, đầy ích kỷ, lợi tư* » của tôi mà ra ? Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: « **Không thể không có những cớ làm cho người ta vấp ngã; nhưng khôn cho kẻ làm cớ cho người ta vấp ngã! Thà buộc cối đá lớn vào cổ nó và xô xuống biển, còn lợi cho nó**

hơn là để nó làm cơ cho một trong những kẻ bé nhỏ này vấp ngã. *Anh em hãy đề phòng!* » (Luca 17,1-2). Thánh Phaolô khuyên, vì Bác ái mà phải cẩn thận đo lường việc mình làm để đừng vì gương đó mà khiến những anh em yếu đuối sa ngã : « **Nhưng hãy coi chừng kéo sự tự do của anh em nên dịp cho những người yếu đuối sa ngã. Thật vậy, nếu có ai thấy bạn là người hiểu biết mà lại ngồi dự tiệc trong đền trong miếu, thì lương tâm của người yếu đuối ấy lại chẳng dựa vào đó mà ăn của cúng sao? Thế là sự hiểu biết của bạn làm hư mất một người yếu đuối, một người anh em mà Đức Ki-tô đã chịu chết để cứu chuộc! Như vậy, phạm đến anh em và làm thương tổn lương tâm yếu đuối của họ là phạm đến Đức Ki-tô!** »

Vì vậy, *Điều hay Việc tôi làm*, dù xét ra không trái luật Hội Thánh, nhưng nếu vì hành động của tôi mà anh em tôi « vấp ngã » họ mất đức tin, rồi họ xa Chúa, thì tôi đã phạm tội « *Lỗi Đức Ái* », vì tôi đã là cơ vấp ngã cho anh em yếu đuối đáng thương.

Vì thế, dù cho tôi có muốn làm 1 việc lành, chẳng hạn như cứu 1 linh hồn mà khiến cho *nhiều linh hồn khác vấp ngã*, thì việc tôi làm sẽ đưa lại lợi ích gì ???... Chi bằng tôi nên đặt hoàn toàn niềm tin tưởng và phó thác trong cầu nguyện, **van xin Lòng Thương Xót của Chúa** cho linh hồn đó, Chúa toàn năng và nhân từ, Ngài chẳng có nhiều cách để cứu linh hồn đó mà không cần sự can thiệp trực tiếp của tôi bằng hành động hay sao ? và tốt đẹp hơn tôi hay sao ?

« **ĐỨC CHÚA phán:** "Người, người thương hại cây thầu dầu mà người đã không vất vả vì nó, và không làm cho nó lớn lên; trong một đêm nó đã sinh ra, rồi trong một đêm lại chết đi. Còn Ta, chẳng lẽ Ta lại không thương hại Ni-ni-vê, thành phố lớn, trong đó có hơn một trăm hai mươi ngàn người không phân biệt được bên phải với bên trái, và lại có rất nhiều thú vật hay sao?" » (Giôna 4,10)

Trong đường đời, trong công ăn việc làm trong Xi nghiệp, hãng xưởng, nếu tôi chẳng bao giờ chịu bỏ ra 7 triệu euros để *cốt chỉ* thu lợi vào 1 triệu euros, thì hưởng gì Danh Chúa, Nước Trời và linh hồn của tôi và của anh em tôi còn quý trọng gấp bội lần hãng

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO
 Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
 4 Place Watteau
 95120 Ermont—France
 Tél: (+33) 0 172 532 958

xưởng, thì tôi càng phải trung dụng hoàn toàn trí thông minh, tài năng tự nhiên, và những *ân sủng* Chúa ban cho tôi là người Kitô hữu để suy xét nhận định *đâu là vì Chúa hoàn toàn* (Thánh Ý Ngài), *đâu là vì tôi* (khoái lạc, dục vọng : ái ố, vv...) *đâu là vì Bác ái tha nhân thật sự??*

Cho nên, Nếu 1 trong 3 yếu tố này thiếu, thì tôi không cho đó là Thánh Ý Chúa vì **Đời sống người Kitô hữu chân chính là không ngoài mục đích sống Luật :**

" Yêu mến Thiên Chúa, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực... Yêu người thân cận như chính mình. Chẳng có điều răn nào khác lớn hơn các điều răn đó. " (Mac-cô 12, 30-31)

Một cursillista ■

